

# VAI TRÒ CỦA BẢO VẬT QUỐC GIA THỜI LÝ TRONG CÔNG TRÌNH BÁCH KHOA THƯ BẢO VẬT QUỐC GIA VIỆT NAM

NGUYỄN NHƯ TRANG  
Viện Ngôn ngữ học

Nhận bài ngày 20/8/2026. Sửa chữa xong 15/9/2026. Duyệt đăng 19/9/2026.

**Abstract**

*The national treasures of the Lý dynasty are original, unique artifacts of outstanding value that embody Vietnamese intellect and identity. This article examines the role and distinctive significance of Lý dynasty heritage in the Encyclopedia of Vietnam's National Treasures across historical, cultural, artistic, religious, scientific, and technological dimensions. It highlights the importance of studying, preserving, and sharing the value of Vietnam's national treasures in general and Lý dynasty heritage in particular as a material record of history. These efforts support reference work, education in national traditions, and the celebration of national identity.*

**Keywords:** Encyclopedia, lý dynasty national treasures, national treasures.

**1. Đặt vấn đề**

Bảo vật quốc gia là những hiện vật gốc, độc bản, có hình thức độc đáo, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, mỹ thuật tiêu biểu của quốc gia (Chính phủ, 2010). Các bảo vật được xem là tài sản vô giá, đại diện cho tinh thần, trí tuệ, bản sắc của dân tộc, đồng thời đóng vai trò quan trọng trong việc gìn giữ và phát huy di sản văn hóa Việt Nam. Các bảo vật quốc gia thuộc thời nhà Lý (1009 - 1225) có giá trị đặc biệt lớn về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, tôn giáo và khoa học kỹ thuật. Đây là những minh chứng tiêu biểu cho thời kỳ phát triển rực rỡ của nền văn minh Đại Việt độc lập. Trong công trình *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam*, số lượng các mục từ về bảo vật quốc gia thời Lý chiếm tỉ lệ khá lớn (mỗi mục từ là tên một bảo vật) nên việc biên soạn các mục từ này sẽ cung cấp thông tin tri thức về di sản quý báu mà các bậc tiền nhân đã để lại cho hậu thế.

**2. Nội dung nghiên cứu**

**2.1. Vai trò trong việc xây dựng hệ thống mục từ**

*Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam là công trình tra cứu, tổng hợp kiến thức trên nhiều lĩnh vực khác nhau về các bảo vật của nước ta, đồng thời cung cấp các tri thức chuyên sâu về văn hóa, lịch sử, chính trị, xã hội,...* Theo website của Cục Di sản Văn hóa (Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch), ở nước ta hiện nay, tính đến tháng 7/2026, đã có 237 bảo vật, nhóm bảo vật thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, trong số đó có khoảng 30 bảo vật quốc gia thuộc thời nhà Lý đã được công nhận tại Việt Nam.

| STT | Tên bảo vật quốc gia                   |
|-----|----------------------------------------|
| 1   | Tượng Phật A Di Đà chùa Phật Tích      |
| 2   | Bộ chân tảng đá hoa sen chùa Phật Tích |
| 3   | Hương án đá chùa Phật Tích             |
| 4   | Tượng sư tử chùa Phật Tích             |
| 5   | Bệ tượng hoa sen chùa Phật Tích        |
| 6   | Cột đá chùa Dạm                        |
| 7   | Rồng đá                                |
| 8   | Tượng Kim Cương chùa Long Đọi Sơn      |

Email: nguyennhutrangvtd@gmail.com

| STT | Tên bảo vật quốc gia                                 |
|-----|------------------------------------------------------|
| 9   | Bia chùa Bảo Ninh Sùng Phúc                          |
| 10  | Lá đề trang trí hình rồng                            |
| 11  | Đầu rồng đất nung Hoàng thành Thăng Long             |
| 12  | Gạch trang trí hình rồng                             |
| 13  | Bộ đầu ngói trang trí phượng                         |
| 14  | Tượng rồng đá thành bậc                              |
| 15  | Tượng chim uyên ương đất nung                        |
| 16  | Tượng đầu người mình chim Kinnari                    |
| 17  | Bộ hiện vật kiến trúc Hoàng thành Thăng Long thời Lý |
| 18  | Hệ thống hoa văn kiến trúc đất nung thời Lý          |
| 19  | Bộ gạch chữ Giang Tây Quân thời Lý                   |
| 20  | Tượng Phật A Di Đà chùa Ngô Xá                       |
| 21  | Tượng sư tử đá chùa Hương Lăng                       |
| 22  | Tượng đôi sư tử đá đền - chùa Bà Tấm                 |
| 23  | Sưu tập đầu phượng thời Lý                           |
| 24  | Bia chùa Linh Xứng                                   |
| 25  | Thành bậc rồng thời Lý                               |
| 26  | Bia Sùng Thiện Diên Linh                             |
| 27  | Hai chiếc đĩa gốm men ngọc                           |
| 28  | Sưu tập đĩa vàng hoa sen Cộng Vũ                     |
| 29  | Bình gốm hoa nâu Kinnari                             |
| 30  | Bình gốm hoa sen                                     |

Trong đó có thể kể đến một số bảo vật hiện đang được lưu giữ tại chùa Phật Tích, tỉnh Bắc Ninh như: Tượng Phật A Di Đà chùa Phật Tích, Bộ chân tảng đá hoa sen chùa Phật Tích, Hương án đá chùa Phật Tích, Tượng sư tử chùa Phật Tích, Bộ tượng hoa sen chùa Phật Tích. Cột đá chùa Dạm hiện đang được lưu giữ tại chùa Dạm, tỉnh Bắc Ninh; bảo vật Rồng đá hiện đang được lưu giữ tại đền thờ Lê Văn Thịnh, tỉnh Bắc Ninh. Bia chùa Bảo Ninh Sùng Phúc hiện được lưu giữ tại chùa Bảo Ninh Sùng Phúc, tỉnh Tuyên Quang. Bia Sùng Thiện Diên Linh và Tượng Kim Cương chùa Long Đọi Sơn hiện được lưu giữ tại chùa Long Đọi Sơn, tỉnh Hà Nam (cũ). Một số bảo vật hiện được lưu giữ tại Hoàng thành Thăng Long, thành phố Hà Nội như: Lá đề trang trí hình rồng, Đầu rồng đất nung Hoàng thành Thăng Long, Gạch trang trí hình rồng, Bộ đầu ngói trang trí phượng, Tượng rồng đá thành bậc, Tượng chim uyên ương đất nung, Tượng đầu người mình chim Kinnari, Bộ hiện vật kiến trúc Hoàng thành Thăng Long thời Lý, Hệ thống hoa văn kiến trúc đất nung thời Lý, Bộ gạch chữ Giang Tây Quân thời Lý,... Tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia (Thành phố Hà Nội) đang lưu giữ các bảo vật thời Lý như: Bình gốm men trắng thời Lý, Đĩa gốm in hoa văn cúc dây, Thổ gốm men ngọc thời Lý,... Các bảo vật thời Lý chủ yếu được phát hiện và lưu giữ tại Hà Nội – Kinh đô Thăng Long, tỉnh Bắc Ninh – trung tâm Phật giáo lớn, tỉnh Hà Nam (cũ) - nơi có nhiều di sản là các bia ký, chùa tháp và ở tỉnh Hải Dương (cũ) – trung tâm gốm cổ. Mỗi bảo vật là lát cắt của lịch sử, là sự kết tinh trí tuệ, tinh hoa, tâm hồn và thẩm mỹ của dân tộc. Tên mỗi bảo vật này cũng là tên một mục từ trong công trình tra cứu về bảo vật quốc gia Việt Nam. Mỗi bảo vật quốc gia đều có quá trình hình thành, biến đổi và chứa đựng các giá trị lịch sử, văn hóa độc đáo, do đó mỗi mục từ sẽ được biên soạn hoàn chỉnh với những thông tin tri thức bách khoa bao gồm: tên mục từ (là tên bảo vật), định nghĩa bảo vật (là gì?), nơi lưu giữ, năm công nhận là bảo vật quốc gia, niên đại, hiện trạng, nguồn gốc/xuất xứ, giá trị của bảo vật, hình ảnh minh họa, tên người biên soạn. Các mục từ về bảo vật quốc gia thời Lý được biên soạn trong *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* cũng theo cấu trúc vi mô chung như trên và được sắp xếp theo trật tự chữ cái ABC.

## 2.2. Vai trò trong việc cung cấp thông tin tri thức

Công trình *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam* hướng đến hệ thống hóa dữ liệu khoa học về các bảo vật quốc gia thông qua việc nghiên cứu liên ngành (lịch sử, khảo cổ, mỹ thuật, văn hóa,...) và lan tỏa

giá trị di sản dân tộc nhằm phục vụ công tác bảo tồn, tra cứu và giáo dục truyền thống văn hóa. Qua công trình tra cứu này, người đọc có điều kiện tiếp cận với lượng thông tin tri thức một cách toàn diện, khái quát, chính xác và khoa học nhất về các bảo vật quốc gia Việt Nam nói chung và cổ vật thời Lý nói riêng.

Các hiện vật, nhóm hiện vật thời Lý có chất liệu phong phú như: đá, đất nung và gốm, trong đó đá và gốm là hai chất liệu phổ biến nhất để chế tác các bảo vật cổ; điều này phản ánh trình độ thủ công, kỹ thuật và tư duy thẩm mỹ cao của người Việt thời kỳ này. Những bảo vật được chế tác bằng đá như: Tượng Phật A Di Đà chùa Phật Tích, Linh thú đá chùa Phật Tích, Cột kinh chùa Nhất Trụ,... Sự lựa chọn chất liệu vừa đáp ứng yêu cầu bền vững của kiến trúc – tôn giáo, vừa tạo điều kiện để nghệ nhân thể hiện phong cách mỹ thuật thời kỳ đó với đặc trưng tinh tế, thanh thoát, mềm mại và giàu tính biểu tượng. Những cổ vật được chế tác bằng chất liệu đất nung, như: lá đề trang trí hình rồng, đầu rồng đất nung Hoàng thành Thăng Long, gạch trang trí hình rồng, bộ đầu ngói trang trí phượng... Trong đó, các họa tiết trang trí phổ biến trên cổ vật như: hoa sen, hoa cúc, lá đề, rồng, mây, chim phượng, linh thú,... được chế tác tinh tế, hài hòa, giản dị, gần gũi với thiên nhiên và đều phản ánh rõ nét tư tưởng Phật giáo kết hợp với thị hiếu thẩm mỹ của người dân thời bấy giờ. Chất liệu đất nung của các bảo vật quốc gia thời Lý là minh chứng phản ánh nền kinh tế thủ công phát triển, hệ thống lò gốm với quy mô lớn, nhu cầu sử dụng đồ gốm trong cung đình và trong đời sống của người dân là khá lớn; qua đó cho thấy nền sản xuất hàng hóa và trình độ tổ chức xã hội đã phát triển cao. Từ góc độ nghiên cứu mỹ thuật, cơ cấu các chất liệu này cho thấy thời Lý là giai đoạn mà nghệ thuật điêu khắc đá, gốm men cao cấp và nghệ thuật trang trí kiến trúc đã đạt đến đỉnh cao và phát triển khá rực rỡ, tạo nên một phong cách nghệ thuật riêng biệt, khó lẫn trong lịch sử văn hóa Việt Nam.

Phần lớn các bảo vật quốc gia thời Lý đều gắn liền với kiến trúc Phật giáo, đó là các bia đá, tượng Phật và chùa tháp. Điều này phản ánh thực tế rằng thời nhà Lý, Phật giáo phát triển cực thịnh, và chức năng chính của các bảo vật, nhóm bảo vật thời Lý là để thờ tự, trang trí, hành chính, giáo dục.

Dưới đây là ví dụ về việc cung cấp thông tin tri thức của một số bảo vật quốc gia tiêu biểu thời Lý đối với công trình *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam*:

Tượng Phật A Di Đà được công nhận là bảo vật quốc gia theo Quyết định số 1426/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/12/2012. Tượng có niên đại từ thế kỷ XI, chất liệu bằng đá xanh nguyên khối; tượng có kích thước: cao 2,1 m, rộng: 2,87 cm; bệ tượng cao: 0,80 m, chu vi bệ: 5,92 m (Theo hồ sơ di sản, tư liệu của Cục Di sản văn hóa). Tượng có khuôn mặt phúc hậu, dáng ngồi thanh mảnh, xếp bằng, hai bàn tay ngửa xếp chồng lên nhau đặt trước bụng; áo bó sát người. Bệ tượng trang trí hoa văn cánh sen, sóng nước, hình rồng, hình mây lửa,... Các hoa văn đều được chạm khắc tinh xảo, tỉ mỉ và trau chuốt. Đến nay, đây là pho tượng Phật bằng đá thời Lý to và đẹp nhất của Việt Nam, cũng là tác phẩm nghệ thuật đặc sắc từ thời Lý để lại cho hậu thế.

Bia chùa Bảo Ninh Sùng Phúc (*cg. Bảo Ninh Sùng Phúc Tự bi*) được công nhận là bảo vật quốc gia theo Quyết định số 2599/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30.12.2013. Với chất liệu bằng đá xanh nguyên khối, bia có kích thước: cao 1,39 m, rộng 0,8 m, dày 0,18 m. Bia được đặt trên lưng một con rùa đá có hình khối cân đối và vững chãi (Theo hồ sơ di sản, tư liệu của Cục Di sản văn hóa). Trán bia khắc dòng chữ: “Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi”. Hiện trạng phần trán bia và đầu rùa có nhiều vết đã bị nứt vỡ. Hai bên diềm bia được trang trí hình rồng, hình cánh hoa cách điệu mềm mại. Tấm bia là nguồn tư liệu quý giá trong việc nghiên cứu lịch sử, chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội... của địa phương; đây cũng là minh chứng cho địa vị độc tôn và sự phát triển rộng khắp của Phật giáo thời Lý. Năm 1998, chùa Bảo Ninh Sùng Phúc cùng tấm bia đá cổ được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) công nhận là Di tích lịch sử - văn hóa quốc gia. Bia đá chùa Bảo Ninh Sùng Phúc là tác phẩm điêu khắc có giá trị nghệ thuật cao; văn bia được biên soạn khắc trên tấm bia là một tác phẩm văn học đặc sắc, thể hiện rõ nét văn phong đặc trưng của thời Lý. Đây là một trong những tấm bia đầu tiên của vương triều nhà Lý được tìm thấy ở các tỉnh miền núi phía Bắc.

Bia Sùng Thiện Diên Linh (*cg. Bia bảo tháp Sùng Thiện Diên Linh*) được công nhận là bảo vật quốc gia theo quyết định số 2599/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30/12/2013. Bia hình chữ nhật, có chất liệu bằng đá xanh nguyên khối; trọng lượng bia nặng khoảng 1000 kg; kích thước bia cao 2,5 m, rộng 1,75 m, dày 30 cm (Theo hồ sơ di sản, tư liệu của Cục Di sản văn hóa). Bài văn bia được khắc trên tấm bia có

khoảng hơn 4000 chữ Hán. Hiện trạng bia còn khá nguyên vẹn về hình dạng và chạm khắc; một số chữ trên bài minh văn đã bị mờ, bốn đầu rồng ở bệ bia đã bị vỡ. Trán bia, thành bia và bệ bia được chạm khắc hình rồng, hình lá đề, hình sóng nước khá tỉ mỉ, độc đáo. Bia Sùng Thiện Diên Linh thời Lý là hiện vật gốc, độc bản, có kích thước lớn nhất thời Lý còn lại đến ngày nay. Tấm bia cổ có giá trị lớn trong việc nghiên cứu lịch sử, văn hóa thời Lý. Đây là một tác phẩm nghệ thuật điêu khắc hoàn mỹ, với kỹ thuật thời Lý đã đạt đến đỉnh cao rực rỡ. Bài minh văn được khắc trên tấm bia là văn bản gốc duy nhất còn lại của thời Lý, góp phần quan trọng trong việc nghiên cứu văn chương và Phật giáo thời kỳ này.

Tượng sư tử đá chùa Hương Lãng (cg. *Tượng Ông Sấm*), cổ vật được công nhận là Bảo vật quốc gia theo Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 15/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Tượng được tạo tác bằng đá xanh và đá sa thạch, có chiều dài 280 cm, rộng 350 cm, cao 175 cm (Theo hồ sơ di sản, tư liệu của Cục Di sản văn hóa). Tượng tạc hình một con sư tử to, dũng mãnh, đội tòa sen, tạo thành bệ đá lớn. Bệ tượng sư tử đá nằm ở trong tòa hậu cung của chùa Hương Lãng. Sư tử được khắc họa tinh tế, sống động với gương mặt to lộ vẻ dũng mãnh, mắt lồi, trán cao, răng sắc nhọn. Phần bệ đá hoa sen có bố cục cân đối, tạo hình mềm mại với chiều dài 420 cm, rộng 350 cm, cao 11,5 cm. Với quy mô đồ sộ, kỹ thuật chạm khắc đỉnh cao và hình khối độc đáo, đây là hiện vật gốc, độc bản, khẳng định sự hưng thịnh của Phật giáo dưới triều đại nhà Lý.

Tượng Phật A Di Đà chùa Ngô Xá, tượng cổ, được công nhận là bảo vật quốc gia theo Quyết định số 2599/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30/12/2013. Tượng có chất liệu chế tác bằng đá khối màu xám xanh; kích thước cao khoảng 2 m (Theo hồ sơ di sản, tư liệu của Cục Di sản văn hóa). Tượng gồm hai phần: tượng và bệ tượng. Thân tượng liền khối với cổ bệ. Toàn bộ thân tượng được sơn son thếp vàng và còn khá nguyên vẹn. Bệ tượng gồm đài sen dùng để đặt tượng và chân bệ. Tượng được trang trí và chạm khắc hoa văn tinh tế, độc đáo. Đây là pho tượng gốc, độc bản, có kích thước lớn, được vua Lý Nhân Tông cho xây dựng vào đầu thế kỷ XII.

Sưu tập đĩa vàng hoa sen Cộng Vũ: bộ gồm 05 đĩa bằng vàng cổ, được công nhận là bảo vật quốc gia theo quyết định số 2283/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2020; hiện được lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên (cũ). Cổ vật được phát hiện trong quá trình làm thủy lợi trên sông Cửu An, tại thôn Cộng Vũ, xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên vào ngày 21/10/1965. Bộ đĩa được chế tác bằng kim loại vàng với hệ thống hoa văn mang phong cách mỹ thuật Phật giáo đặc trưng như: hoa sen, chim phượng, hoa mẫu đơn, cúc dây, hình người,... Đĩa có thành vát mỏng, miệng loe, mặt ngoài tạo hình cánh sen thon nổi, chân đế uốn cong. Mỗi đĩa có từ 16 đến 29 cánh sen. Trọng lượng toàn bộ sưu tập (gồm cả mảnh đế) khoảng 1,724 kg. Kích thước trung bình mỗi đĩa cao 3 đến 4 cm, đường kính miệng từ 19 đến 24 cm, đường kính đáy khoảng 13 đến 16,5 cm. Sưu tập đĩa vàng hoa sen Cộng Vũ là nhóm hiện vật kim hoàn quý và hiếm, có giá trị nổi bật về lịch sử, mỹ thuật và khảo cổ học thời Lý. Với kỹ thuật gò dập và chạm khắc tinh xảo, tỉ mỉ, cùng hệ thống hoa văn mang đặc trưng mỹ thuật Phật giáo thế kỷ XI-XII, bộ hiện vật phản ánh trình độ chế tác kim loại quý phát triển của Đại Việt thời trung đại. Đây là nguồn tư liệu quan trọng cho việc nghiên cứu biểu tượng trang trí và kỹ thuật kim hoàn truyền thống Việt Nam (Ban Quản lý di tích tỉnh Hưng Yên, 2022).

Nhìn chung, các bảo vật quốc gia thời Lý gồm: gốm sứ, đồ đá, đồ đồng thể hiện trình độ đúc đồng, chạm khắc đá và nung gốm sứ đã đạt tới đỉnh cao nghệ thuật của khu vực và trong nước thời bấy giờ; và có giá trị nghệ thuật đặc sắc, với các hình ảnh được chạm khắc tinh xảo như: tượng Phật, rồng đá, hoa sen, lá đề, gốm men ngọc,... đều được xem là những kiệt tác điêu khắc Phật giáo tiêu biểu của mỹ thuật thời trung đại.

Các bảo vật có giá trị lịch sử, văn hóa sâu sắc, phản ánh đời sống chính trị, xã hội và tín ngưỡng thời trung đại. Những cổ vật này là nguồn sử liệu trực tiếp, có giá trị khi truyền lại cho các thế hệ sau. Mỗi bảo vật không đơn thuần là một sản phẩm vật chất, mà là “pho sử đá”, “pho sử gốm”, là những mục từ chứa đựng những thông tin tri thức chính xác, khoa học trong công trình Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam.

Bảo vật quốc gia thời Lý có ý nghĩa quan trọng trong việc nghiên cứu lịch sử Việt Nam, khảo cổ học, mỹ thuật học, tôn giáo học, văn hóa học, và đặc biệt có vai trò quan trọng không thể thiếu khi tiến hành biên soạn *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam*. Đồng thời, góp phần giáo dục truyền thống và nâng cao ý thức bảo tồn di sản dân tộc. Nhiều bảo vật thời Lý đạt giá trị tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á

thời trung đại. Các cổ vật thời Lý được khai quật tại Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội là bằng chứng quan trọng để UNESCO công nhận Trung tâm Hoàng thành Thăng Long là Di sản Văn hóa Thế giới.

Bảo vật quốc gia là những hiện vật có giá trị đặc biệt, tiêu biểu cho lịch sử, văn hóa và bản sắc Việt Nam. Tuy nhiên, trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển theo hướng hiện đại hóa, công nghiệp hóa và thương mại hóa như hiện nay, việc bảo tồn các cổ vật quý báu của dân tộc cũng đã gặp nhiều khó khăn, trở ngại như thiếu hoặc không phù hợp về điều kiện bảo quản: nhiệt độ, ánh sáng, độ ẩm, thời tiết, hệ thống an ninh chưa đảm bảo, nhân lực chuyên môn hạn chế, chưa có phương án ứng phó rõ ràng với các rủi ro. Một phần bởi hiện nay, nhiều bảo vật đang được lưu giữ, trưng bày tại các bảo tàng, khu di tích hoặc được các tổ chức, cá nhân ở địa phương sưu tập, gìn giữ. Tháng 5/2025, bảo vật quốc gia Ngai vàng triều Nguyễn - biểu tượng quyền lực của triều đại phong kiến cuối cùng ở Việt Nam - đã bị kẻ xấu đập gãy. Nhà nước cần chỉ đạo các bộ, ban, ngành liên quan tiến hành rà soát toàn diện hiện trạng bảo vật, yêu cầu các địa phương đánh giá điều kiện trưng bày, từ đó xây dựng kế hoạch bảo vệ cụ thể các bảo vật quốc gia nói chung và bảo vật thời Lý nói riêng.

Mỗi bảo vật quốc gia là minh chứng sống động cho quá trình dựng nước và giữ nước, là biểu tượng cho tinh thần dân tộc, là cầu nối văn hóa giữa Việt Nam và thế giới. Gìn giữ bảo vật không chỉ là bảo vệ hiện vật mà còn là gìn giữ ký ức, khơi dậy niềm tự hào, và khẳng định bản sắc Việt Nam trên bản đồ văn hóa toàn cầu. Bảo vật quốc gia khi được số hóa có thể hiện diện ở nhiều nơi, nhiều người sẽ có cơ hội được tiếp cận, từ đó hướng đến trở thành công cụ phục vụ công tác nghiên cứu, giáo dục và phát triển du lịch bền vững tại địa phương.

Để bảo tồn và phát huy giá trị của bảo vật quốc gia nói chung và các bảo vật quốc gia thời nhà Lý nói riêng, cần có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc tế, đội ngũ chuyên môn cao và ứng dụng công nghệ hiện đại. Trong thời đại công nghệ số như hiện nay, di sản văn hóa nói chung và bảo vật quốc gia nói riêng không chỉ là tài sản quý giá của dân tộc cần được gìn giữ mà còn là nguồn tài nguyên tri thức có giá trị phục vụ công việc nghiên cứu, giáo dục và phát triển bền vững. Việc biên soạn *Bách khoa thư Bảo vật quốc gia Việt Nam* trong bối cảnh chuyển đổi số sẽ góp phần chuẩn hóa thông tin, nâng cao hiệu quả quản lý, bảo tồn, phát huy và quảng bá các bảo vật quốc gia, đồng thời đưa di sản văn hóa Việt Nam đến gần hơn với cộng đồng trong nước và quốc tế.

### 3. Kết luận

Những thành tựu rực rỡ của văn minh thời Lý không chỉ ghi dấu trong thư tịch cổ mà còn hiện hữu sinh động qua hệ thống các cổ vật, bảo vật còn lưu giữ đến ngày nay. Đó là những hiện vật đặc biệt quý hiếm, có giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hóa, khoa học và nghệ thuật. Bảo tồn và phát huy giá trị của bảo vật quốc gia cũng là góp phần gìn giữ di sản văn hóa quý báu mà cha ông để lại. Đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng hệ thống mục từ và cung cấp thông tin tri thức trong quy trình biên soạn *Bách khoa thư bảo vật quốc gia Việt Nam*, đánh giá một cách tổng quát, các bảo vật thời Lý khi được biên soạn góp phần quan trọng trong việc hệ thống, phân loại và lưu trữ thông tin khoa học đầy đủ, chuẩn xác về toàn bộ các cổ vật quý hiếm đã được Nhà nước công nhận. Qua đó giúp người tra cứu tiếp cận cổ vật dưới nhiều góc độ (lịch sử, tôn giáo, khảo cổ, mỹ thuật, văn hóa, kỹ thuật chế tác,...) để hiểu rõ hơn giá trị nội hàm và bối cảnh ra đời của từng hiện vật; đưa di sản đến gần hơn với cộng đồng, giúp độc giả trong và ngoài nước có cái nhìn sâu sắc, tự hào về bề dày lịch sử - văn hóa của dân tộc Việt Nam.

#### Tài liệu tham khảo

- Ban Quản lý di tích tỉnh Hưng Yên (2022). *Bảo vật quốc gia tỉnh Hưng Yên*. NXB Thông tấn.
- Chính phủ (2010). *Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa*. <https://vbpl.vn/dongnai/Pages/vbpq-toanvan.aspx?ItemID=25678>.
- Cục Di sản Văn hóa. Hồ sơ di sản: *Bảo vật quốc gia*. <https://dsvh.gov.vn/bao-vat-quoc-gia-1758>.
- Cục Di sản Văn hóa. Hồ sơ di sản: *Bia chùa Bảo Ninh Sùng Phúc*. <https://dsvh.gov.vn/bia-chua-bao-ninh-sung-phuc-3042>.
- Cục Di sản Văn hóa. Hồ sơ di sản: *Bia Sùng Thiện Diên Linh*. <https://dsvh.gov.vn/bia-su%CC%80ng-thie%CC%A3n-dien-linh-3041>.
- Cục Di sản Văn hóa. Hồ sơ di sản: *Tượng Phật A Di Đà*. <https://dsvh.gov.vn/tuong-phat-a-di-da-3033>.
- Cục Di sản Văn hóa. Hồ sơ di sản: *Tượng Phật (Tượng A Di Đà chùa Ngô Xá)*. <https://dsvh.gov.vn/tuong-phat-3054>.
- Cục Di sản Văn hóa. Hồ sơ di sản: *Tượng sư tử đá chùa Hương Lãng*. <https://dsvh.gov.vn/tuong-su-tu-da-chua-huong-lang-3191>.